

Bản án số: **142/2024/HS-ST**
Ngày: 23/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Trình

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Cơ

Ông Phạm Hồng Quang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Chu Thị Phương Thùy - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu - TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2024/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A. Sinh ngày: 25/6/1989; tại TP. Đà Nẵng; HKTT: xx Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng; Chỗ ở: xx Điện Biên Phủ, tổ 31 phường Chính Gián, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1967 (chết) và con bà Hoàng Thị T, sinh năm: 1967; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu. Vợ Lê Thị Mỹ N, sinh năm: 1994; Con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Nguyễn Đức D, sinh năm: 2002. Địa chỉ: xx phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Xuân H, sinh năm: 1971. Địa chỉ: xx Trung Nữ Vương, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

- Anh Hồ Ngọc L, sinh năm: 1982. Địa chỉ: xx Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng. vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức D1, sinh năm: 1970. Địa chỉ: Tổ xx, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng A là học viên học tập tại trung tâm Nhật ngữ ở số 31 Hà Văn Tính, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Khoảng 15 giờ ngày 30/5/2024, đang giờ giải lao nên Nguyễn Hoàng A đi ra trước khu vực vỉa hè đối diện trung tâm Nhật ngữ thì thấy xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 43F1-32326 của anh Nguyễn Đức Duy (*là học viên tại trung tâm Nhật ngữ nói trên*), có chìa khóa cắm sẵn tại ổ khóa xe nên Nguyễn Hoàng A nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Sau đó, Nguyễn Hoàng A ngồi lên xe, bật chìa khóa khởi động xe và điều khiển xe đi đến K448/49 Trung Nữ Vương, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng gặp anh Phạm Xuân Hà làm nghề mua bán xe mô tô cũ, tại đây Nguyễn Hoàng A đã bán lại chiếc xe mô tô trộm cắp được cho anh Hà với giá 13.000.000 đồng, anh Hà đưa trước cho Nguyễn Hoàng A số tiền 6.000.000 đồng và hẹn khi nào làm xong thủ tục sang tên thì đưa đủ số tiền còn lại. Số tiền có được, Nguyễn Hoàng A sử dụng tiêu xài cá nhân hết 5.500.000 đồng còn lại 500.000 đồng. Đối với xe mô tô nói trên, vào ngày 31/5/2024, anh Hà đã bán lại cho anh Hồ Ngọc Linh với giá 18.200.000 đồng. Sau khi bị mất tài sản, anh Nguyễn Đức Duy đến Công an phường Hòa Khánh Nam trình báo vụ việc. Qua truy xét, Công an phường Hòa Khánh Nam xác định được Nguyễn Hoàng A đã có hành vi trộm cắp như đã nêu trên. Qua làm việc, Nguyễn Hoàng A khai nhận hành vi như đã nêu trên đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng còn lại. Tiến hành làm việc với anh Hồ Ngọc Linh, anh Linh tự nguyện giao nộp lại chiếc xe cho Cơ quan Công an để phục vụ điều tra.

Tại kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTT ngày 19/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Liên Chiểu xác định giá trị của chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 43F1-32326, số khung: 6306FZ634192; số máy: JF63E1163077 là 17.820.000đ.

Vật chứng tạm giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 43F1-32326 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015099; Tiền Việt Nam đồng: 500.000 đồng (*là tiền do Nguyễn Hoàng A giao nộp lại*); 02 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh lời khai của Nguyễn Hoàng A trong quá trình điều tra, truy tố (*được chuyển kèm hồ sơ vụ án*).

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 09/9/2024 của VKSND quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” như bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 09/9/2024 của VKSND quận Liên Chiểu và đề nghị HĐXX:

1. Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 06-09 tháng tù.

2. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại, người liên quan, không có yêu cầu bồi thường.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản không yêu cầu bồi thường.

* Phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Hoàng A thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà VKSDN quận Liên Chiểu đã đề nghị là có căn cứ đúng pháp luật, tuy nhiên xin HĐXX xem xét về điều kiện và hoàn cảnh của bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo.

* Bị hại Nguyễn Đức Duy có mặt tại phiên tòa, xin HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo Nguyễn Hoàng A được hưởng án treo, vì anh Duy cho rằng nếu anh không cắm chìa khóa trên xe thì bị cáo không nảy sinh ý định trộm cắp xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hoàng A trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trước trung tâm Nhật ngữ tại số 31 Hà Văn Tánh, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Hoàng A đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 43F1-32326 của anh Nguyễn Đức Duy. Giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Hoàng A chiếm đoạt là **17.820.000đ**.

Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Như cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, đã lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện thành công vụ trộm cắp xe mô tô tại đối diện Trung tâm ngoại ngữ, địa chỉ 31 Hà Văn Tánh, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày và ngay trong khu dân cư thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và mục đích phạm tội của bị cáo là bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy, cần phải được xử lý nhằm răn đe giáo dục bị cáo.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Hoàng A có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng A thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối lỗi; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả cho anh Phạm Xuân Hà số tiền 6.000.000 đồng và tài sản là xe mô tô đã thu hồi trả cho bị hại, bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về đề nghị của đại diện VKS: Tại phiên tòa, đại diện VKS quận Liên Chiểu đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 06-09 tháng tù. Xét thấy, VKS đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên đề nghị xử bị cáo hình phạt tù giam là có phần nghiêm khắc. Vì: Bị cáo Nguyễn Hoàng A có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, hoàn cảnh gia đình bị cáo đang nuôi mẹ già, con còn nhỏ. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao về cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe bị cáo, nên HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng Trả lại: 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ-

đen, biển kiểm soát: 43F1-32326 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015099 cho ông Nguyễn Đức Dể là phù hợp. Ông Dể đã nhận tài sản và không có yêu cầu thêm, nên HĐXX không xét.

- Đối với số tiền 500.000 đồng của bị cáo giao nộp, đây là tiền thu lợi bất chính, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi hình có âm thanh lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng A trong quá trình điều tra, truy tố, cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[9]. Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Đức Duy không yêu cầu đền bù; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Xuân Hà đã nhận được số tiền 6.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Hoàng A đền bù; anh Hồ Ngọc Linh đã nhận lại số tiền 18.200.000 đồng từ anh Phạm Xuân Hà, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[10]. Vấn đề khác:

Đối với anh Phạm Xuân Hà có hành vi mua xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 43F1-32326 do Nguyễn Hoàng A mang đến bán nhưng không biết xe này là tài sản do bị cáo Anh phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu không đề cập xử lý là có căn cứ;

Đối với anh Hồ Ngọc Linh mua lại từ anh Phạm Xuân Hà xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 43F1-32326 nhưng anh Linh cũng không biết xe này có nguồn gốc do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, thì bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

I. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A **06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm, thử thách tính từ ngày 23/9/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng A về UBND phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Hoàng A muốn thay đổi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Hoàng A cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

II. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ, do bị cáo giao nộp.

(Tiền đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10.9.2024).

III. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

IV. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

(Đã giải thích về chế định án treo)

Nơi nhận :

- TAND TP. Đà Nẵng
- VKSND TP. Đà Nẵng
- VKSND quận Liên Chiểu
- Công an quận Liên Chiểu
- Chi cục THA quận Liên Chiểu
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp
- UBND P. Chính Gián
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Trình

